

Biểu số 04
TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ NĂNG LỰC
(Kèm theo thư mời Số: 1017/ TM-DRC)

I. Hồ sơ thể hiện năng lực vận chuyển:

1. Đối với vận chuyển hàng bán nội địa Lô 02 và Lô 05

STT	Nội dung cung cấp	Yêu cầu
1	Tóm tắt quá phát triển của doanh nghiệp	1 bản
2	Giấy đăng ký kinh doanh	1 bản
3	Bảng kê có xác nhận nộp thuế 3 năm gần nhất	1 bản
4	Báo cáo tài chính 3 năm gần nhất	1 bản
5	Số lượng khách hàng tại thị trường chào giá	≥ 10
6	Doanh thu bình quân 1 năm của đơn vị	≥ 10 tỉ
7	Số lượng xe chủ sở hữu tham gia vận chuyển cho Lô Chào có tải trọng từ 8 tấn trở lên	≥ 15 xe
8	Số lượng xe vệ tinh tham gia vận chuyển cho Lô Chào có tải trọng từ 8 tấn trở lên	≥ 30 xe
9	Số tiền đảm bảo thực hiện hợp đồng/tổng giá trị Lô chào bằng giấy cam kết của đơn vị kèm theo	≥ 10%
10	Thời hạn thanh toán (số ngày) sau khi đơn vị xuất hóa đơn vận chuyển cho DRC	30 ngày



2. Đối với vận chuyển hàng bán nội địa Lô 01, 03, 04, 06

STT	Nội dung cung cấp	Yêu cầu
1	Tóm tắt quá trình phát triển của doanh nghiệp	1 bản
2	Giấy đăng ký kinh doanh	1 bản
3	Bảng kê có xác nhận nộp thuế 3 năm gần nhất	1 bản
4	Báo cáo tài chính 3 năm gần nhất	1 bản
5	Số lượng khách hàng tại thị trường chào giá	≥ 05
6	Doanh thu bình quân 1 năm của đơn vị	≥ 1.5 tỉ
7	Lô 01, 03, 04: Số lượng xe chủ sở hữu tham gia vận chuyển có trọng tải từ 8 tấn trở lên Lô 06: Số lượng xe chủ sở hữu có trọng tải từ 3.5 tấn trở lên	≥ 02 xe ≥ 05 xe
8	Lô 01, 03, 04: Số lượng xe vệ tinh tham gia vận chuyển có trọng tải từ 8 tấn trở lên Lô 06: Số lượng xe chủ sở hữu có trọng tải từ 3.5 tấn trở lên	≥ 10 xe
9	Số tiền đảm bảo thực hiện hợp đồng/tổng giá trị Lô chào bằng giấy cam kết của đơn vị kèm theo	≥ 10%
10	Thời hạn thanh toán (số ngày) sau khi đơn vị xuất hóa đơn vận chuyển cho DRC	30 ngày

3. Đối với vận chuyển hàng bán xuất khẩu Lô số 08:

STT	Nội dung cung cấp	Yêu cầu
1	Tóm tắt quá phát triển của doanh nghiệp	1 bản
2	Giấy đăng ký kinh doanh	1 bản
3	Bảng kê có xác nhận nộp thuế 3 năm gần nhất	1 bản
4	Báo cáo tài chính 3 năm gần nhất	1 bản
5	Doanh thu bình quân 1 năm của đơn vị	≥ 10 tỉ
6	Số lượng xe chủ sở hữu tham gia vận chuyển cho Lô 08 có tải trọng từ 20 tấn trở lên.	≥ 25 xe
7	Số lượng xe vệ tinh tham gia vận chuyển cho Lô 08 có tải trọng từ 20 tấn trở lên.	≥ 10 xe
8	Số tiền đảm bảo thực hiện hợp đồng/tổng giá trị Lô chào bằng giấy cam kết của đơn vị kèm theo Hồ sơ	≥ 10%
9	Thời hạn thanh toán (số ngày) sau khi đơn vị xuất hóa đơn vận chuyển cho DRC	30 ngày

4. Đối với vận chuyển hàng mua Lô số 07:

STT	Nội dung cung cấp	Yêu cầu
1	Tóm tắt quá phát triển của doanh nghiệp	1 bản
2	Giấy đăng ký kinh doanh	1 bản
3	Bảng kê có xác nhận nộp thuế 3 năm gần nhất	1 bản
4	Báo cáo tài chính 3 năm gần nhất	1 bản
5	Doanh thu bình quân 1 năm của đơn vị	≥ 1.5 tỉ
6	Số lượng xe chủ sở hữu tham gia vận chuyển cho Lô 07 có tải trọng từ 20 tấn trở lên.	≥ 03 xe
7	Số lượng xe vệ tinh tham gia vận chuyển cho Lô 07 có tải trọng từ 20 tấn trở lên.	≥ 05 xe
8	Số tiền đảm bảo thực hiện hợp đồng/tổng giá trị Lô chào bằng giấy cam kết của đơn vị kèm theo Hồ sơ	≥ 10%
9	Thời hạn thanh toán (số ngày) sau khi đơn vị xuất hóa đơn vận chuyển cho DRC	30 ngày

II. Hồ sơ về giá cước: Báo giá cước vận chuyển theo mẫu (tại Biểu 01)

III. Phương pháp chọn: Là đơn vị có Hồ sơ năng lực đạt đồng thời giá trị báo giá thấp nhất theo từng lô

**TỔNG GIÁM ĐỐC** 

Lê Hoàng Khánh Nhựt

